

Số: 55/2021/QĐST- HNGĐ

Ba Đồn, ngày 10 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 80/2021/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị T, sinh năm: 1981;

Nơi ĐKKHKT: Khu phố 1, phường B, thị xã B, tỉnh Quảng Bình

Nơi cư trú: Tổ dân phố B, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình;

- Bị đơn: Anh Nguyễn Thái L, sinh năm: 1977;

Nơi ĐKKHKT: Khu phố 1, phường B, thị xã B, tỉnh Quảng Bình

Nơi cư trú: Tổ dân phố B, phường Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2021,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị T và anh Nguyễn Thái L

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Hai bên đương sự thống nhất quá trình chung sống vợ chồng có 03 con chung là Nguyễn Thái H, sinh ngày 02/5/2006; Nguyễn Gia H, sinh ngày

25/02/2009 và Nguyễn Trâm A, sinh ngày 15/12/2017. Sau khi ly hôn hai bên đương sự thống nhất thỏa thuận giao 03 con chung cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và anh L không phải cấp dưỡng nuôi con do chị T không yêu cầu.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ qua lại thăm nom con mà không ai được quyền cản trở

- Về tài sản chung: Hai bên đương sự thống nhất vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị T và anh L mỗi người phải nộp 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn để sung vào công quỹ Nhà nước. Hai bên đương sự thỏa thuận chị T nộp thay anh L tiền án phí, nhưng được trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ba Đồn theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003259 ngày 12 tháng 10 năm 2021. Trả lại cho chị T 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã B;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS thị xã B;
- Các đương sự;
- UBND phường B;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Tưởng Thị Hà